

Số: 162 /NY-ĐGTS

Kon Tum, ngày 04 tháng 10 năm 2023

BẢN NIÊM YẾT THÔNG BÁO ĐẦU GIÁ TÀI SẢN

I. TỔ CHỨC ĐẦU GIÁ TÀI SẢN: Trung tâm Dịch vụ đầu giá tài sản – Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum. Địa chỉ: Số 211, đường Trần Hưng Đạo, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

II. TỔ CHỨC CÓ TÀI SẢN ĐẦU GIÁ: Sở Tài nguyên & Môi trường tỉnh Kon Tum. Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà B, Trung tâm Hành chính, tổ 8, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

III. THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐỀN TÀI SẢN ĐẦU GIÁ

1. Tài sản đầu giá: Quyền khai thác khoáng sản 11 điểm mỏ chưa thăm dò trên địa bàn tỉnh Kon Tum (Trong đó có 08 điểm mỏ thuộc Kế hoạch đầu giá năm 2023 và 03 điểm mỏ thuộc Kế hoạch đầu giá năm 2022), như sau:

Các điểm mỏ thuộc Kế hoạch đầu giá năm 2023:

- Mỏ Cát làm vật liệu xây dựng thông thường: Ranh giới xã Ia Tor và xã Ia Đal, huyện Ia H'Drai (điểm mỏ số 01). Diện tích: 2,13 ha. Tài nguyên dự báo: 21.300 m³.

- Mỏ Cát làm vật liệu xây dựng thông thường: Ranh giới xã Ia Tor và xã Ia Đal, huyện Ia H'Drai (điểm mỏ số 02). Diện tích: 2 ha. Tài nguyên dự báo: 20.000 m³.

- Mỏ Cát làm vật liệu xây dựng thông thường: Ranh giới xã Ia Tor và xã Ia Đal, huyện Ia H'Drai (điểm mỏ số 03). Diện tích: 4,34 ha. Tài nguyên dự báo: 43.400 m³.

- Mỏ Cát làm vật liệu xây dựng thông thường: Xã Mô Rai, huyện Sa Thầy (điểm mỏ số 04). Diện tích: 0,8 ha. Tài nguyên dự báo: 8.000 m³.

- Mỏ Sét làm vật liệu xây dựng thông thường: Thôn Thanh Trung, phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum (điểm mỏ số 01). Diện tích: 2 ha. Tài nguyên dự báo: 50.000 m³.

- Mỏ Sét làm vật liệu xây dựng thông thường: Thôn Thanh Trung, phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum (điểm mỏ số 02). Diện tích: 2 ha. Tài nguyên dự báo: 50.000 m³.

- Mỏ Đất làm vật liệu xây dựng thông thường: Thôn Kon Hnong Pêng, xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà (điểm mỏ số 01). Diện tích: 4,692 ha. Tài nguyên dự báo: 469.200 m³.



- Mỏ Đất làm vật liệu xây dựng thông thường: Thôn Kon Kon Gur, xã Đăk Blá, thành phố Kon Tum (điểm mỏ số 02). Diện tích: 2,7 ha. Tài nguyên dự báo: 203.850 m³.

Các điểm mỏ thuộc Kế hoạch đấu giá năm 2022:

- Mỏ Cát, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường: Thôn Kô Chát 1, xã Măng Bút, huyện Kon Plông. Diện tích: 1,4 ha. Tài nguyên dự báo: 14.000 m³.

- Mỏ Cát, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường: Xã Đăk Plô, huyện Đăk Glei. Diện tích: 6,5 ha. Tài nguyên dự báo: 65.000 m³.

- Mỏ Đất làm vật liệu xây dựng thông thường: Thôn Iêc, xã Pờ Y, huyện Ngọc Hồi. Diện tích: 3,8 ha. Tài nguyên dự báo: 570.000 m³.

(Chi tiết 11 điểm mỏ tại hồ sơ).

2. Giá khởi điểm, tiền đặt trước, bước giá và tiền hồ sơ:

Giá khởi điểm phiên đấu giá của 11 điểm mỏ chưa thăm dò được xác định bằng mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (R), tổng giá khởi điểm phiên đấu giá được xác định bằng mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản là **4.910.378.932 đồng** (Bốn tỷ, chín trăm mười triệu, ba trăm bảy mươi tám nghìn, chín trăm ba mươi hai đồng).

Bước giá là mức chênh lệch tối thiểu của lần trả giá sau so với lần trả giá trước liền kề. Bước giá ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản được xác định theo mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (R) theo quy định tại Điều 4 Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài nguyên & Môi trường và Bộ Tài chính.

Các điểm mỏ thuộc Kế hoạch đấu giá năm 2023:

TT	Địa điểm	Giá khởi điểm R_{kd} (%)	Tiền CQ khởi điểm tương ứng Giá khởi điểm (đồng)	Bước giá (%)	Bước giá theo tiền CQ (đồng)	Giá trị tiền đặt trước (đồng)	Tiền hồ sơ (đồng)
I	Mỏ Cát làm vật liệu xây dựng thông thường						
1	Ranh giới xã Ia Tơi và xã Ia Đal, huyện Ia H'Drai (điểm mỏ số 01)	5	264.186.563	0,15	7.925.597	52.837.000	200.000
2	Ranh giới xã Ia Tơi và xã Ia Đal, huyện Ia H'Drai (điểm mỏ số 02)	5	248.062.500	0,15	7.441.875	49.612.000	200.000
3	Ranh giới xã Ia Tơi và xã Ia Đal, huyện Ia H'Drai	5	538.295.625	0,10	10.765.913	107.659.000	500.000

	(điểm mô số 03)						
4	Xã Mô Rai, huyện Sa Thầy (điểm mô số 4)	5	99.225.000	0,15	2.976.750	19.845.000	150.000
II	Mô Sét làm vật liệu xây dựng thông thường						
1	Thôn Thanh Trung, phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum (điểm mô số 01)	5	493.425.000	0,15	14.802.750	98.685.000	200.000
2	Thôn Thanh Trung, phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum (điểm mô số 02)	5	493.425.000	0,15	14.802.750	98.685.000	200.000
III	Mô Đất làm vật liệu xây dựng thông thường						
1	Thôn Kon Hnong Pêng, xã Đăk Hrìng, huyện Đăk Hà (điểm mô số 01)	3	800.769.564	0,06	16.015.391	160.153.000	500.000
2	Thôn Kon Gur, xã Đăk Blá, thành phố Kon Tum (điểm mô số 02)	3	347.904.680	0,09	10.437.140	69.580.000	200.000

Các điểm mô thuộc Kế hoạch đấu giá năm 2022:

TT	Địa điểm	Giá khởi điểm R_{kd} (%)	Tiền CQ khởi điểm tương ứng Giá khởi điểm (đồng)	Bước giá (%)	Bước giá theo tiền CQ (đồng)	Giá trị tiền đặt trước (đồng)	Tiền hồ sơ (đồng)
I	Mô Cát, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường						
1	Thôn Kô Chắt 1, xã Măng Bút, huyện Kon Plông	5	154.350.000	0,15	4.630.500	30.870.000	200.000
2	Xã Đăk Plô, huyện Đăk Glei	5	716.625.000	0,10	14.332.500	143.325.000	500.000
II	Mô Đất làm vật liệu xây dựng thông thường						
1	Thôn Iêc, xã Pờ Y, huyện Ngọc	3	754.110.000	0,06	15.082.200	150.822.000	500.000

Hỏi						
-----	--	--	--	--	--	--

- Mức giá khởi điểm chưa bao gồm phí khảo sát thăm dò, đánh giá trữ lượng; chi phí lập hồ sơ khai thác mỏ sau khi trúng đấu giá; các loại thuế, phí, lệ phí và các chi phí khác có liên quan (*Người trúng đấu giá phải hoàn trả*).

- Giá khởi điểm của vòng đấu giá tiếp theo là mức trả giá cao nhất của vòng đấu giá kế trước.

*** Lưu ý: Quy định nộp tiền mua hồ sơ và tiền đặt trước**

- Tiền mua hồ sơ nộp bằng tiền mặt.

- Tiền đặt trước nộp từ ngày 03/11/2023 đến 17 giờ ngày 07/11/2023 (*Nộp giấy nộp tiền đặt trước cho Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản trước 17 giờ ngày 07/11/2023*). Tiền đặt trước nộp bằng chuyển khoản, vào tài khoản số 5100201009520 của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản, mở tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Kon Tum.

3. Thời gian bán, nhận hồ sơ, đăng ký tham gia đấu giá: Từ ngày thông báo đến 9 giờ ngày 06/11/2023.

4. Thời gian, địa điểm xem tài sản:

* *Thời gian xem tài sản: Ngày 02-03/11/2023.*

* *Địa điểm xem tài sản:*

Các điểm mỏ thuộc Kế hoạch đấu giá năm 2023:

- Mỏ Cát làm vật liệu xây dựng thông thường: Ranh giới xã Ia Tơ và xã Ia Đal, huyện Ia H'Drai (*điểm mỏ số 01*).

- Mỏ Cát làm vật liệu xây dựng thông thường: Ranh giới xã Ia Tơ và xã Ia Đal, huyện Ia H'Drai (*điểm mỏ số 02*).

- Mỏ Cát làm vật liệu xây dựng thông thường: Ranh giới xã Ia Tơ và xã Ia Đal, huyện Ia H'Drai (*điểm mỏ số 03*).

- Mỏ Cát làm vật liệu xây dựng thông thường: Xã Mô Rai, huyện Sa Thầy (*điểm mỏ số 04*).

- Mỏ Sét làm vật liệu xây dựng thông thường: Thôn Thanh Trung, phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum (*điểm mỏ số 01*).

- Mỏ Sét làm vật liệu xây dựng thông thường: Thôn Thanh Trung, phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum (*điểm mỏ số 02*).

- Mỏ Đất làm vật liệu xây dựng thông thường: Thôn Kon Hnong Pêng, xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà (*điểm mỏ số 01*).

- Mỏ Đất làm vật liệu xây dựng thông thường: Thôn Kon Kon Gur, xã Đăk Blá, thành phố Kon Tum (*điểm mỏ số 02*).

Các điểm mỏ thuộc Kế hoạch đấu giá năm 2022:

- Mỏ Cát, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường: Thôn Kô Chắt 1, xã Măng Bút, huyện Kon Plông.

- Mỏ Cát, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường: Xã Đăk Plô, huyện Đăk Glei.

- Mỏ Đất làm vật liệu xây dựng thông thường: Thôn Iệc, xã Pờ Y, huyện Ngọc Hồi.

(Chi tiết tại hồ sơ đấu giá).

5. Thời gian tổ chức cuộc đấu giá: Bắt đầu vào lúc 8 giờ 30 phút, ngày 09/11/2023.

6. Địa điểm bán, nhận hồ sơ và tổ chức cuộc đấu giá:

Tại: Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Kon Tum (Số 211, đường Trần Hưng Đạo, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum). Hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản được nộp trực tiếp cho tổ chức đấu giá tài sản.

7. Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá: Cá nhân, tổ chức khi đăng ký tham gia đấu giá là những người không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 38 Luật Đấu giá tài sản và quy định tại Điều 9 Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ, thông qua việc nộp hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ và tiền đặt trước cho tổ chức đấu giá tài sản theo quy định. Trong trường hợp pháp luật có quy định về điều kiện khi tham gia đấu giá thì người tham gia đấu giá phải đáp ứng điều kiện đó. Người tham gia đấu giá có thể ủy quyền bằng văn bản cho người khác thay mặt mình tham gia đấu giá.

Người tham gia đấu giá nộp hồ sơ gồm có:

1. Theo đúng thành phần và yêu cầu tại Hồ sơ mời đấu giá Quyền khai thác khoáng sản đã phát hành;

2. Bản cam kết *(Bản chính, do tổ chức đấu giá tài sản ban hành)*;

3. Căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân *(photo công chứng)*;

4. Giấy nộp tiền đặt trước *(nộp giấy nộp tiền đặt trước cùng hồ sơ hoặc trước 17 giờ ngày 07/11/2023, nộp tiền đặt trước đúng thời hạn quy định).*

***Lưu ý:** Trước khi nộp hồ sơ người tham gia đấu giá **phải niêm phong hồ sơ** theo quy định. Hồ sơ nào sau khi xét chọn mà không đủ điều kiện tham gia cuộc đấu giá sẽ không được trả lại, chỉ được nhận lại tiền đặt trước *(nếu đã nộp)*. Hồ sơ được xét chọn phải đảm bảo theo quy định tại Mục D trong Hồ sơ mời đấu giá Quyền khai thác khoáng sản.

8. Hình thức đấu giá, trả giá và phương thức đấu giá:

- Mỗi điểm mỏ tổ chức một cuộc đấu giá. Cuộc đấu giá quyền khai thác khoáng sản chỉ được tiến hành khi có ít nhất 02 tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá.

- *Hình thức đấu giá:* Đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại cuộc đấu giá và trả giá không quá 05 vòng bỏ phiếu (không giới hạn bước giá), nếu tại vòng đấu giá thứ 05 có từ 02 người trở lên trả giá (hợp lệ) cao nhất và bằng nhau thì đấu giá viên tổ chức bốc thăm. Đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá theo trình tự sau đây:

+ Giới thiệu bản thân, người giúp việc; công bố danh sách người tham gia đấu giá và điểm danh để xác định người tham gia đấu giá;

+ Đọc Quy chế cuộc đấu giá;

+ Giới thiệu từng tài sản đấu giá;

+ Nhắc lại mức giá khởi điểm;

+ Thông báo bước giá và khoảng thời gian tối đa giữa các lần trả giá, đặt giá;

+ Phát phiếu cho người tham gia đấu giá;

+ Hướng dẫn cách trả giá, chấp nhận giá và trả lời câu hỏi của người tham gia đấu giá;

+ Nhắc lại yêu cầu đối với phiếu trả giá hợp lệ, thời gian để thực hiện việc ghi phiếu;

+ Người tham gia đấu giá được phát một tờ phiếu trả giá, ghi giá muốn trả vào phiếu của mình. Hết thời gian ghi phiếu, đấu giá viên yêu cầu người tham gia đấu giá nộp phiếu trả giá hoặc bỏ phiếu vào hòm phiếu; kiểm đếm số phiếu phát ra và số phiếu thu về; công bố giá của phiếu trả giá cao nhất.

+ Đấu giá viên công bố giá cao nhất đã trả của vòng đấu giá đó và đề nghị người tham gia đấu giá tiếp tục trả giá cho vòng tiếp theo. Giá khởi điểm của vòng đấu giá tiếp theo là giá cao nhất đã trả ở vòng đấu giá trước liền kề;

+ Cuộc đấu giá kết thúc khi không còn ai tham gia trả giá. Đấu giá viên công bố người trả giá cao nhất và công bố người đó là người trúng đấu giá (*không quá 05 vòng bỏ phiếu*).

- *Hình thức trả giá:*

+ Trong vòng đấu giá đầu, tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải trả giá thấp nhất bằng giá khởi điểm phiên đấu giá cộng với số nguyên lần bước giá (1, 2,..., n lần).

+ Trường hợp phải tổ chức vòng đấu giá tiếp theo, giá khởi điểm là giá được trả cao nhất của vòng đấu trước liền kề. Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá trả thấp nhất phải bằng giá khởi điểm vòng đấu cộng số nguyên lần bước giá.

+ Giá ghi trong phiếu tham gia đấu giá là hợp lệ khi có giá trị bằng giá khởi điểm cộng với số nguyên lần bước giá. Phiếu trả giá có giá trị không đúng quy định tại hai điểm trên được coi là không hợp lệ.

- *Phương thức đấu giá:* Phương thức trả giá lên.

10. Tài sản đấu giá theo các hồ sơ giấy tờ:

- Quyết định số 409/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản năm 2022 và Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc đính chính số liệu tại Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 409/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

- Quyết định số 540/QĐ-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt giá khởi điểm, bước giá tại các điểm mỏ thuộc kế hoạch đấu giá đấu giá quyền khai thác khoáng sản năm 2022.

- Quyết định số 163/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản năm 2023.

- Quyết định số 282/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt giá khởi điểm, bước giá tại các điểm mỏ thuộc Kế hoạch đấu giá đấu giá quyền khai thác khoáng sản năm 2023.

*** Lưu ý:**

Yêu cầu các cá nhân, tổ chức đến tham khảo hồ sơ, đăng ký tham gia đấu giá và dự cuộc đấu giá phải thực hiện nghiêm yêu cầu về phòng, chống dịch Covid-19.

Để biết thêm chi tiết xin liên hệ tại: Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Kon Tum hoặc Sở Tài nguyên & Môi trường tỉnh Kon Tum (Điện thoại: 0260.3911.069 hoặc 098.4741.326 (đ/c Tài)).

Nơi nhận:

- Sở Tài nguyên & Môi trường tỉnh Kon Tum (Để niêm yết);
- Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản (Để niêm yết);
- Trang thông tin điện tử chuyên ngành về ĐGTS (đăng tải);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Kon Tum (đăng tải);
- Cổng thông tin điện tử Sở Tư pháp (đăng tải);
- Người đăng ký tham gia đấu giá (Kèm hồ sơ);
- Lưu: VT, HS/ĐGTS.



Tỉnh Đoàn Chủ